TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 64/2026/QĐST-HNGĐ	*Lâm Đồng, ngày 12 tháng 03 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 60/2026/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 01 năm 2026 giữa:

Nguyên đơn: Ông B, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã N, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Bà Ka S, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã N, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 71, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông B và bà Ka S.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Hai con Ka H, sinh ngày 19/02/2000 và B1, sinh ngày 26/7/2005 đã thành niên. Bà Ka S trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Ka N, sinh ngày 22/3/2011 cho đến ngày thành niên. Ông B không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Quyền trông non, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng, quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con, quyền yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung sau khi ly hôn được thực hiện theo Luật Hôn nhân và gia đình.

- Về án phí: Ông B nhận chịu 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* đã tạm nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0001900 ngày 27 tháng 01 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng. Hoàn trả cho ông B số tiền 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí còn thừa.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án đã được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2014.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND khu vực Đ -Lâm Đồng;
- Phòng THADS khu vực Đ - Lâm Đồng;
- UBND xã N, tỉnh Lâm Đồng (Số 166, quyển số 05/99);
- Lưu.

THẨM PHÁN

Đã ký

Trần Thị Hằng

TAND KHU VỰC 2

NJM120326.TL.QDBA 843